TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2019/HSPT.
Ngày: 12/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thắng

Ông Dương Xuân Tuấn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 12/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2019/HSPT ngày 08/5/2019 đối với bị cáo: Vũ Như H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 27/3/2019 của TAND TP S, Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

Vũ Như H – Sinh năm 1980*;* Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP Công V, phường Quảng C, TP S, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12***;*** Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Như D; Con bà: Vũ Thị Q; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Đặng Thị N – Đã ly thân ; Con: có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến 14/12/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 10/11/2018 Lê Anh H1 (H1 Hít), điều khiển xe Wave màu trắng không BKS đến nhà Nguyễn Hữu H2 ở khu phố T, phường S, TP S rủ H2 đi chơi điện tử nhưng H2 không có tiền. Sau đó H2 rủ H1 đi trộm xe máy. H1 đồng ý. H2 vào nhà lấy chiếc vam phá ổ khóa điện hình chữ T bỏ vào túi quần. H1 điều khiển xe máy chở H2 đi trên các tuyến đường nhằm phát hiện sơ hở để trộm cắp xe máy. Khi đi đến khu nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Hữu H4 trên đường N thuộc khu phố H, phường B, TP S đang mở cửa cổng, cả hai đi vào thì thấy bên hông gầm cầu thang có một xe Wave Anphal màu trắng và một xe Future màu đen không gắn biển kiểm soát của vợ chồng anh Lê Viết Đ và chị Nguyễn Thị Kim K. H2 xuống xe lấy vam phá khóa trong túi quần ra, còn H1 quay đầu xe hướng ra ngoài đường, ngồi sẵn trên xe nổ máy canh gác và sẵn sàng bỏ chạy khi bị phát hiện. H2 cầm vam tiến lại chiếc xe Future màu đen không gắn biển kiểm soát đưa vam hình chữ T vào ổ khóa điện vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ, mở được ổ khóa điện. Sau khi lấy được xe H1 và H2 thống nhất điều khiển xe ra nhà Vũ Như H ở khu phố C, phường Q để cầm cố. Khi đến nhà H, Hải đi vào gọi H ra cổng nói: "Cậu cầm cho bọn con cái xe, xe vừa trộm được". Lúc này H nói với H1 và H2: "Xe không đăng ký, không biển kiểm soát, xe trộm cắp cầm được 4.000.000đ". H2 và Hải đồng ý, H đưa 4.000.000đ cho H2. Số tiền này H1 và H2 chia nhau tiêu xài. Sau đó H nhờ Trần Thị H5 và Phạm Đình T mang xe ra nhà bà Nguyễn Thị H6 (mẹ đẻ H5) ở khu phố Tân Lập, phường Quảng Tiến, TP S nhờ cất giữ. Đến khoảng 16h00, ngày 17/11/2018 H gọi điện thoại cho H2 và H1 ra chuộc xe máy trộm cắp đã cầm cố.

Thời điểm này Văn Đình C được anh Lê Viết Đ nhờ đi tìm xe máy bị mất trộm để chuộc lại nên đã đến hỏi H có cầm cố chiếc xe Future màu đen nào không thì cho chuộc lại, nhưng H nói không cầm và sẽ tìm giúp. Biết C cần chuộc chiếc xe Future mà H1 và H2 đang cầm cố và để tránh bị phát giác về việc tiêu thụ xe máy trộm cắp, H gọi điện thoại cho Lê Anh H1 (H1 Hít) ra nhà mang xe máy Future ra cây xăng Quảng T đứng đợi. Khoảng 22 giờ cùng ngày C ra hỏi H tiền chuộc xe hết bao nhiêu. H nói hết 14.000.000đ (Mười bốn triệu). C về nhà nói lại với chị Nguyễn Thị Kim K. Do không có tiền chuộc xe máy, anh Đ và chị K đã vay của anh Nguyễn Hữu H1 số tiền 14.000.000đ. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng

ngày C chở chị K, cầm theo giấy tờ xe và tiền đi đến nhà H hỏi chuộc xe, nhưng thấy chị K đi cùng sợ bị lộ nên H không cho chuộc mà nói: Nếu muốn chuộc xe thì Cường đem theo tiền đi một mình H mới dẫn đi, do đó C đưa chị K về và nhận số tiền 13.500.000đ từ chị K đi chuộc xe.

Đến khoảng 00 giờ ngày 18/11/2018 C đi một mình ra nhà Vũ Như H và đưa cho H số tiền 13.500.000đ để chuộc xe. H điện thoại cho Lê Anh H1 (H1 Hít) mang xe lại cây xăng Q đứng chờ, sợ C và K báo Công an nên H chở C, T đi về hướng Quảng C, lên Quảng T, sau đó để xe máy lại cho T, H và C thuê taxi đi lên ngã Ba rồi quay về ngã tư đèn xanh, đèn đỏ phường Quảng T, cả hai đi vào quán ăn đêm gần đấy, sau khi phát hiện không có người theo dõi, H để C ngồi ở quán ăn một mình đi bộ lại cây xăng lấy xe. H chia cho Lê Anh H1 (H1 Hít) 2.000.000đ và nhận xe giao lại cho C mang về trả cho chị K.

Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 18/11/2018, chị kể lại cho Nguyễn Hữu H1 (Người cho chị K vay tiền) biết Vũ Như H là người cho chuộc lại xe máy bị mất trộm. H1 đi đến nhà gặp H yêu cầu trả tiền lại, sợ bị tố cáo nên H đã trả lại cho anh H1 5.500.000đ.

Ngày 07/12/2018, chị Nguyễn Thị Kim K đến Công an TP S trình báo sự việc và giao nộp chiếc xe Future. Theo chị K báo cáo chiếc xe Future được vợ chồng chị mua vào tháng 6/2018 với giá 36.000.000đ .

Ngày 07/12/2018 Nguyễn Hữu H2 và Lê Anh H1 đã đến cơ quan Công an đầu thú. Ngày 8/12/2018 Cơ quan CSĐT ra Lệnh khám xét khẩn cấp và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Như H.

Bản kết luận định giá tài sản số 386/HĐĐG ngày 10/12/2018 của Hội động định giá tài sản thuộc UBND TP S kết luận xe máy Future trị giá 33.000.000 đồng

Ngày 26/01/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy Future cho anh Lê Viết Đ, anh Đ yêu cầu các bị can H1 trả lại cho anh số tiền 8.000.000đ.

Về số tiền 4.000.000đ cầm cố xe máy cho Vũ Như H, Lê Anh H1 và Nguyễn Hữu H2 đã chia nhau tiêu xài, CQĐT không thu giữ được. Lê Anh H1 còn được Vũ Như H cho 2.000.000đ tiền chuộc xe, H1 đã chi tiêu hết.

Đối với xe máy Wave màu trắng không BKS, H1 và H2 sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. H1 khai mượn của một người tên là B ở thành phố Thanh

Hóa nhưng không biết địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh. Chiếc vam phá khóa, Nguyễn Hữu H2 khai vứt gần xe rác ở quán Internet số 42 đường B, phường B, TP S. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc xe máy Wave Anpha BKS 36B4-262.94 thu giữ khi khám xét khẩn cấp là tang vật vụ án xảy ra tại thị xã Bỉm Sơn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP S đã chuyển tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 27/3/2019 của TAND TP S, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1, khoản 5 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điểm p khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Vũ Như H 18 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến 14/12/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên các bị cáo khác từ 20 – 24 tháng tù về cùng tội, tuyên hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 04/4/2019, bị cáo H có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 07 - 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

Khoảng 19h00, ngày 10 tháng 11 năm 2018 Lê Anh H1 (H1 Hít) và Nguyễn Hữu H2 đã đến khu nhà trọ của ông Nguyễn Hữu H4 ở khu phố Hòa Sơn, phường B, TP S trộm cắp 01 xe máy Future của vợ chồng anh Lê Viết Đ và chị Nguyễn Thị Kim K trị giá tài sản là: 33.000.000đ, sau đó đem cầm cố cho Vũ Như H lấy 4.000.000đ. Vũ Như H không có giấy phép, biết tài sản trộm cắp nhưng vẫn cho

cầm cố để thu lời bất chính. Khi người bị hại đến tìm tài sản không trả lại tài sản cho bị hại, mà giả vờ đi tìm rồi chuộc lại tài sản cho bị hại và tiếp tục có hành vi bán lại tài sản trộm cắp cho bị hại để hưởng lợi.

Bị cáo Vũ Như H có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có hành vi xảo quyệt nhằm che dấu tội phạm quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 BLHS, căn cứ theo khoản 1 điều 3 NQ 02/2018 ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng điều 65 BLHS về án treo thì bị cáo H không thỏa mãn điều kiện để được hưởng án treo. Tuy nhiên, xét bị cáo ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thì ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8 triệu đồng, bị hại có đơn xin giảm hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, chồng cũ của mẹ bị cáo H là liệt sỹ Trần Thanh T hiện nay do bị cáo H đảm nhiệm việc thờ cúng đây là những tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó thống nhất với quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáoVũ Như H, giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[3] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét. Kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không pH1 chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

1, Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Như H. Sửa bản án sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 27/3/2019 của TAND TP S, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt của bị cáo H.

Căn cứ: Khoản 1, khoản 5 Điều 323; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm p khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Vũ Như H 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến 14/12/2018.

2, **Án phí**: Bị cáo H không pH1 nộp án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thanh Hóa
-VKSND TP S
-TAND TP S
-Công an TP S
-THADS TP S
-Bị cáo
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu VP Toà Hình sự.

Lê Thị Dung

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Lan PH **Lê Thanh Hùng** **Lê Thị Dung**